

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH SƠN LA**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 78/2024/HSST

Ngày 12 - 3 - 2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Đinh Thị Mai Lan.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Đinh Thị Kim Dung, ông Cầm Văn Chinh

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Trúc Quỳnh - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Ông Cầm Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 3 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 91/2024/HSST ngày 06 tháng 02 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 84/2024/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 02 năm 2024 đối với bị cáo:

1. Cà Văn H, tên gọi khác: Không, sinh ngày 19/9/1985 tại **huyện M, tỉnh Sơn La**. Nơi cư trú: **Bản Phát N, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 06/12; dân tộc: Thái; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông **Cà Văn Q** và bà **Tòng Thị L**, bị cáo có vợ là **Quảng Thị N1** và 04 con (con lớn sinh năm 2003, con nhỏ sinh năm 2020); Tiền sự, tiền án: Không.

Nhân thân: Tại Bản án số 11/2008/HSST ngày 30/01/2008, Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo **Cà Văn H** 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy (chấp hành xong hình phạt tù ngày 26/10/2009).

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

2. Vàng A H1, tên gọi khác: Không, sinh ngày 15/5/1998 tại **huyện M, tỉnh Sơn La**. Nơi cư trú: **Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La**; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: 09/12; dân tộc: Mông; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Đảng phái đoàn thể: Không; con ông **Vàng A C** và bà **Giàng Thị N2** (đã chết), bị cáo đang chung sống như vợ chồng với chị **Giàng Thị S** và 02 con (con lớn sinh năm 2017, con nhỏ sinh năm 2023). Tiền sự: Không;

Tiền án: có 01 tiền án, tại Bản án số 20/2019/HSST ngày 18/4/2019 của Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt bị cáo **Vàng A H1** 48

tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy (*chấp hành xong hình phạt tù ngày 12/2/2022*), chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 24/8/2023 cho đến nay. Có mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Chị **Giàng Thị S**, sinh năm 2000. Địa chỉ: **Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La**. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 15 giờ 35 phút ngày 24/8/2023, Tổ công tác **Công an huyện M** phối hợp với các lực lượng chức năng làm nhiệm vụ tại khu vực **bản S, xã C, huyện M**, bắt quả tang **Vàng A H1** trú tại bản Tong Tả B, **xã C, huyện M** về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Vật chứng thu giữ gồm: 02 gói nilon bên trong chứa chất bột nén màu trắng (**H1** khai là Heroine); 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave BKS: 61E1: 248.54.

Mở rộng điều tra ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện M** ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với **Cà Văn H** trú tại bản Phát Nam, **xã C, huyện M, tỉnh Sơn La** về hành vi mua bán trái phép chất ma túy, thu giữ: 01 khẩu súng ngắn tự chế có nòng súng bằng kim loại dài 15cm, báng súng bằng gỗ sơn màu đen dài 10cm, đựng trong hòm tôn để tại gian giữa nhà ở của **Cà Văn H**; 2.000.000 đồng; 01 chiếc điện thoại di động hiệu IteL và 01 ví giả da màu nâu.

Ngày 24/8/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện M** thành lập Hội đồng mở niêm phong, cân tịnh, xác định khối lượng, trích mẫu trưng cầu giám định, vật chứng thu giữ của **Vàng A H1**:

- 02 gói nilon màu đỏ và màu xanh, bên trong chứa chất bột nén màu trắng có khối lượng 0,15 gam, trích lấy toàn bộ 0,15 gam có ký hiệu M1 và M2 để giám định chất ma túy.

Kết luận giám định số: 2073/KL-KTHS ngày 26/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh S** kết luận:

- Mẫu ký hiệu M1 và M2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định M1 là 0,03 gam, M2 là 0,12 gam.
- Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,15 gam, loại Heroine.

Ngày 25/8/2023 Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện M** ra Quyết định trưng cầu số 200/QĐ-ĐCSKT-MT đến **Phòng K Công an tỉnh S**, giám định đối với 01 khẩu súng bằng kim loại thu giữ của **Cà Văn H** có phải là súng quân dụng.

Kết luận số: 2099/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh S** kết luận:

- Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế để bắn đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.

Quá trình điều tra các bị cáo Cà Văn H, Vàng A H1 khai :

Khoảng tháng 8/2021, trên đường đi làm nương về tại bản Phát Nam, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La, Cà Văn H nhặt được một khẩu súng ngắn tự chế có nòng bằng kim loại màu đen, báng bằng gỗ sơn màu đen ở ven đường, thấy đẹp nên H không giao nộp cho cơ quan chức năng mà đem về nhà cất giấu (không nói cho vợ con biết).

Khoảng 16 giờ ngày 23/8/2023, H mang theo 300.000 đồng, đi bộ trên đường dân sinh của bản Phát Nam, xã C, huyện M, thì gặp một người đàn ông dân tộc Mông không quen biết (không biết họ, tên và địa chỉ). Qua nói chuyện biết người đàn ông đó có ma túy bán, H đã đưa cho người đàn ông 300.000 đồng để mua Heroine sử dụng. Người đàn ông nhận tiền và lấy trong người ra 02 gói nilon (01 gói màu xanh và 01 gói màu đỏ) H mở ra kiểm tra thấy bên trong có Heroine. Mua bán xong người đàn ông bỏ đi, còn H lấy số ma túy trong gói nilon màu xanh ra sử dụng bằng cách đốt hít vào cơ thể, số ma túy còn lại H mang về san thành nhiều gói nhỏ, cất giấu để sử dụng và nếu có ai mua thì bán (không nói cho vợ con biết). Ngày 24/8/2023, H đang ở nhà thì có Vàng A H1 (người quen), trú tại bản Tong Tả B, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La đi xe máy đến nhà gặp H hỏi mua ma túy để sử dụng, H đồng ý bán cho H1 02 gói nilon bên trong chứa Heroine với giá 300.000 đồng, mua bán xong H đi ra ngoài đổ rác. Lúc này chỉ còn lại một mình H1 đang ngồi ở phòng khách, thấy trên bàn uống nước có 01 bao thuốc lá màu vàng và 01 chiếc bật lửa, nên H1 đã lấy một ít Heroine trong gói nilon màu xanh ra và dùng giấy bạc trong bao thuốc lá để sử dụng bằng hình thức đốt hít vào cơ thể. Sau khi sử dụng ma túy xong H1 gói phần ma túy còn lại, lấy 01 túi nilon màu đỏ trên bàn uống nước chia thành 04 mảnh bằng nhau để gói 02 gói nilon lại và cầm trên tay điều khiển xe máy đi về nhà. Khi đi đến khu vực bản S, xã C, huyện M, thì bị lực lượng chức năng bắt quả tang thu giữ vật chứng và xe máy.

Tại Cơ quan Công an, H1 khai số ma túy trên mua của Cà Văn H. Ngày 24/8/2023 Cơ quan điều tra Công an huyện M đã khám xét khẩn cấp và giữ người trong trường hợp khẩn cấp đối với Cà Văn H.

Do có hành vi nêu trên, tại Cáo trạng số: 21/CT-VKS-P1 ngày 30/01/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Sơn La đã truy tố bị cáo Cà Văn H về tội: Mua bán trái phép chất ma túy theo khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự, tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng theo khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự; truy tố bị cáo Vàng A H1 về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

**** Tại phiên tòa sơ thẩm:***

- Kiểm sát viên giữ nguyên quan điểm truy tố về tội danh và Điều luật áp dụng đối với các bị cáo và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Cà Văn H phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng; bị cáo Vàng A H1 phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

+ Áp dụng khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Cà Văn H** từ 02 (hai) đến 03 (ba) năm tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 12 (mười hai) đến 18 (mười tám) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự, tổng hợp hình phạt chung cả hai tội buộc bị cáo phải chấp hành.

+ Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo **Vàng A H1** từ 18 (mười tám) đến 20 (hai mươi) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

Về vật chứng: Đề nghị áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng Hình sự:

+ Tịch thu, tiêu hủy: Các vỏ, gói niêm phong ban đầu + các mảnh nilon màu đỏ, màu xanh.

+ Tịch thu, giao Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh quản lý: 01 khẩu súng ngắn tự chế, thuộc vũ khí quân dụng là vật chứng vụ án.

+ Truy thu, sung nộp Ngân sách Nhà nước số tiền 300.000 đồng do bị cáo **Cà Văn H** phạm tội mà có.

+ Trả lại cho bị cáo **Cà Văn H** số tiền 1.700.000 đồng và 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Itel + 01 chiếc ví giả da màu nâu do không liên quan đến hành vi phạm tội.

+ Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị **Giàng Thị S**: 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng WAVE màu đen, biển kiểm soát: 61E1 - 248.54 do chị **S** không biết, không liên quan đến hành vi phạm tội.

Về án phí: Buộc các bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

- Các bị cáo **Cà Văn H**, **Vàng A H1** khai nhận hành vi phạm tội không có ý kiến tranh luận và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên; Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Tại phiên tòa và trong quá trình giải quyết vụ án của Thẩm phán, Thư ký, Hội đồng xét xử và Kiểm sát viên tham gia tố tụng tuân theo và chấp hành đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Xét lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với nội

dung Cáo trạng, đã thể hiện: Ngày 24/8/2023 tại khu vực **bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La Vàng A Hành** bị cơ quan chức năng phát hiện khi đang có hành vi tàng trữ trái phép 02 gói nilon bên trong chứa Heroine để sử dụng. **H1** khai nhận số ma túy bị thu giữ mua của **Cà Văn H**, Cơ quan Cảnh sát điều tra **Công an huyện M** đã ra Lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp và khám xét khẩn cấp nơi ở đối với **H** về hành vi: Mua bán trái phép chất ma túy. Ngoài ra, **Cà Văn H** còn có hành vi: cất giữ trái phép 01 khẩu súng ngắn tự chế có nòng súng bằng kim loại.

Hành vi phạm tội của bị cáo được chứng minh bằng các căn cứ sau:

- Biên bản bắt người phạm tội quả tang lập hồi 15 giờ 35 phút ngày 24/8/2023, tại **bản S, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La** đối với **Vàng A H1** cùng các vật chứng gồm: 02 gói nilon Heroine và 01 xe máy nhãn hiệu HONDA Wave BKS: 61E1- 248.54; Biên bản niêm phong đồ vật, tài liệu bị tạm giữ hồi 16 giờ 40 phút ngày 24/8/2023.

- Biên bản khám xét lập hồi 18 giờ 20 phút ngày 24/8/2023 đối với **Cà Văn H**; thu giữ: 01 khẩu súng ngắn tự chế, nòng súng bằng kim loại màu đen dài 15cm, báng súng bằng gỗ sơn màu đen dài 10cm; số tiền 2.000.000 đồng; 01 điện thoại di động nhãn hiệu IteL, loại bàn phím bấm vỏ màu xanh đen, kèm 02 sim và 01 ví giả da màu nâu.

- Biên bản bóc mở niêm phong, cân tịnh, trích rút mẫu giám định và niêm phong lại vật chứng lập hồi 20 giờ 40 phút ngày 24/8/2023 tại **Công an huyện M**.

- Kết luận giám định số: 2073/KL-KTHS ngày 26/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh S** kết luận: “Mẫu ký hiệu M1 và M2 đều là ma túy, loại Heroine, khối lượng mẫu gửi giám định M1 là 0,03 gam, M2 là 0,12 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ 0,15 gam, loại Heroine.”

- Kết luận số: 2099/KL-KTHS ngày 31/8/2023 của **Phòng K Công an tỉnh S** kết luận: “Khẩu súng gửi giám định là súng tự chế để bắn đạn cỡ 5,6 x 15,5 mm, thuộc vũ khí quân dụng, súng vẫn còn sử dụng để bắn được.”

- Lời khai của người chứng kiến việc lập biên bản sự việc và thu giữ vật chứng đối với các bị cáo; phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập hợp pháp trong hồ sơ.

Từ những căn cứ nêu trên, có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo **Cà Văn H** đã phạm vào tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điều 251 và Điều 304 Bộ luật Hình sự; Hành vi của bị cáo **Vàng A H1** phạm tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điều 249 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tình tiết định khung hình phạt:

Các bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được việc mua bán và tàng trữ trái phép chất ma túy, tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội.

Bị cáo **Vàng A H1** đã tàng trữ trái phép 0,15 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Heroine, CI, Methamphetamine, A, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam*” quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo **Cà Văn H** đã mua bán trái phép 0,15 gam Heroine đã vi phạm tình tiết định khung hình phạt “*Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm*” quy định tại khoản 1 Điều 251 Bộ luật Hình sự; ngoài ra bị cáo **Cà Văn H** còn có hành vi tàng trữ trái phép 01 khẩu súng quân dụng, mục đích để sử dụng đã vi phạm tình tiết định khung “*Người nào chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt vũ khí quân dụng, phương tiện kỹ thuật quân sự, thì bị phạt tù từ 01 năm đến 07 năm*” quy định tại khoản 1 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần căn cứ Điều 55 Bộ luật Hình sự tổng hợp hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về nhân thân và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Nhân thân: Các bị cáo đều là đối tượng sử dụng ma túy, bị cáo **Cà Văn H** có nhân thân xấu, năm 2008 bị Tòa án nhân dân huyện Mai Sơn, tỉnh Sơn La xử phạt 24 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo **Cà Văn H** không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự quy định tại Điều 52 BLHS; Bị cáo **Vàng A H1** đã bị kết án, chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội, là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Bị cáo **Vàng A H1** tích cực hợp tác khai ra hành vi trước đó giúp Cơ quan điều tra mở rộng vụ án, nhanh chóng làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo **H** nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm t khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo:

Các bị cáo đã thực hiện hành vi hoàn thành độc lập. Hành vi mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy của các bị cáo **Cà Văn H**, **Vàng A H1** thuộc trường hợp nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy; các bị cáo nhận thức được việc mua bán, tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vẫn cố ý thực hiện; bị cáo **Cà Văn H** còn có hành vi tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng là nguồn nguy hiểm cao đối với xã hội, chỉ có cơ quan Nhà nước và người được giao nhiệm vụ mới có thẩm quyền quản lý và sử dụng; hành vi của các bị cáo gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương nên cần có mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và nhân thân của các bị cáo mới bảo đảm biện pháp cải tạo, giáo dục riêng và răn đe, phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Ngoài hình phạt chính các bị cáo **Cà Văn H**,

Vàng A H1 còn phải chịu hình phạt bổ sung được quy định tại khoản 5 Điều 249, khoản 5 Điều 251, khoản 5 Điều 304 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy các bị cáo có hoàn cảnh khó khăn, không có tài sản có giá trị và không có khả năng thi hành, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[7] Về nguồn gốc ma túy và khẩu súng quân dụng thu giữ trong vụ án:

Đối với ma túy: **Cà Văn H** khai nhận mua của người đàn ông (không biết họ, tên địa chỉ cụ thể ở đâu). Hiện chỉ có một lời khai của **Cà Văn H**, do vậy Cơ quan Điều tra không có căn để điều tra, xác minh.

Đối với khẩu súng quân dụng, **Cà Văn H** khai nhặt được trên đường đi làm nương, **H** cất giấu để sử dụng, khẩu súng thuộc dạng súng tự chế, súng không có mã số, mã vạch và số hiệu. Do vậy Cơ quan Điều tra không có căn cứ để truy xuất nguồn gốc, đối với khẩu súng quân dụng nêu trên.

[8] Về xử lý vật chứng vụ án:

- Đối với vỏ gói niêm phong ban đầu cùng các mảnh nilon màu đỏ, màu xanh gói ma túy xét đây là vật chứng không còn giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 khẩu súng quân dụng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của bị cáo **Cà Văn H**, xét đây là vũ khí quân dụng, cần giao cho **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S** tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền.

- Đối với 01 chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng WAVE màu đen, biển kiểm soát 61E1-248.54. Kết quả điều tra xác định là tài sản của chị **Giàng Thị S**, sinh năm 2000. Địa chỉ: **Bản T, xã C, huyện M, tỉnh Sơn La**. Việc bị cáo **H1** sử dụng chiếc xe máy trên làm phương tiện thực hiện hành vi phạm tội chị **S** không biết, không tham gia, do đó cần trả lại chiếc xe trên cho chị **Giàng Thị S** quản lý, sử dụng.

- Đối với số tiền 2.000.000 đồng thu giữ của **Cà Văn H**, xét thấy trong đó có 300.000 đồng là tiền bị cáo **H** có được do thực hiện hành vi phạm tội mà có nên cần tịch thu nộp ngân sách Nhà nước; đối với số tiền 1.700.000 đồng còn lại và 01 ví giả da; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím bấm, vỏ màu xanh đen kèm 02 SIM thu giữ của **Cà Văn H**, xét không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo **Cà Văn H**.

[9] Về án phí: Bị cáo **Cà Văn H** phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định. Bị cáo **Vàng A H1** là dân tộc thiểu số, sống ở vùng kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn nên được miễn án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

1.1. Căn cứ khoản 1 Điều 251, khoản 1 Điều 304, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 55 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Cà Văn H** phạm tội: Mua bán trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng.

Xử phạt bị cáo **Cà Văn H** 24 (Hai mươi tư) tháng tù về tội Mua bán trái phép chất ma túy; 12 (Mười hai) tháng tù về tội Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng. Tổng hợp hình phạt buộc bị cáo phải chấp hành chung cho cả hai tội là 36 (Ba mươi sáu) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2023).

1.2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s, t khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo **Vàng A H1** phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy

Xử phạt bị cáo **Vàng A H1** 18 (Mười tám) tháng. Thời hạn tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam (ngày 24/8/2023).

1.3. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự.

** Tịch thu tiêu hủy:*

+ Vỏ phong bì niêm phong vật chứng ban đầu, các mảnh nilon màu đỏ, màu xanh gói ma túy ban đầu được đựng trong 01 (một) phong bì còn nguyên niêm phong.

** Tịch thu nộp Ngân sách Nhà nước:*

+ Số tiền 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

** Giao cho **Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh S** tiếp nhận, xử lý theo thẩm quyền:* 01 (Một) khẩu súng ngắn tự chế, nòng súng bằng kim loại màu đen dài khoảng 15cm, báng súng bằng gỗ sơn màu đen dài khoảng 10cm, được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

** Trả lại cho người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị **Giàng Thị S**:* 01 (Một) chiếc xe máy nhãn hiệu HONDA, kiểu dáng WAVE màu đen, biển kiểm soát: 61E1 - 248.54, số máy: HC12E-3176759, số khung RLHHC1204BY376718, không có gương chiếu hậu, không có hộp xích, không có chìa khóa, xe đã qua sử dụng.

** Trả lại cho bị cáo **Cà Văn H**:*

+ 01 (Một) chiếc điện thoại nhãn hiệu ITEL, loại bàn phím bấm, vỏ màu xanh đen, kèm 02 sim, điện thoại đã qua sử dụng được niêm phong trong 01 (một) chiếc phong bì.

+ Số tiền 1.700.000 đồng (Một triệu bảy trăm nghìn đồng) được đựng trong 01 (một) chiếc phong bì còn nguyên niêm phong.

+ 01 (Một) chiếc ví giả da màu nâu đã qua sử dụng.

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 19/01/2024 giữa Cơ quan điều tra Công an tỉnh Sơn La và Cục thi hành án dân sự tỉnh Sơn La).

3. Án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm đ khoản 1 Điều 12; khoản 6 Điều 15; khoản 1 Điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm thu nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án:

Buộc bị cáo Cà Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Miễn án phí hình sự sơ thẩm cho bị cáo Vàng A H1.

4. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (ngày 12/3/2024). Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND cấp cao tại Hà Nội;
- VKSND tỉnh Sơn La;
- Công an tỉnh Sơn La;
- Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Sơn La;
- Sở Tư pháp tỉnh Sơn La;
- Cục THADS tỉnh Sơn La;
- Những người tham gia tố tụng;
- Phòng KTNV- THA;
- Lưu HS-AV

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký)

Đinh Thị Mai Lan

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Đinh Thị Kim Dung

Cầm văn Chinh

Đinh Thị Mai Lan

